

Số: 8770 /TCT-QLN
V/v giải đáp vướng mắc tính
tiền chậm nộp tiền thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Cần Thơ

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 158/CT-QLN ngày 06/08/2015 của Cục Thuế thành phố Cần Thơ về việc đề nghị hướng dẫn tiền chậm nộp tiền thuế. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Điểm c Khoản 2 Điều 31 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định:

“c) Người nộp thuế nêu tại điểm c khoản 1 Điều này được gia hạn số tiền thuế nợ tính đến thời điểm đề nghị gia hạn. Số thuế được gia hạn tối đa không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán... Thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 01 (một) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế”.

2. Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế quy định:

“2. Sửa đổi, bổ sung điểm c Khoản 2 Điều 31 như sau:

c) ... Thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 02 (hai) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế”.

3. Các quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định về gia hạn nộp thuế và không tính tiền chậm nộp như sau:

- Tại Khoản 6 Điều 2: *“Bãi bỏ điểm c khoản 1, điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính và khoản 2 Điều 21 Thông tư 151/2014/TT-BTC 10/10/2014 của Bộ Tài chính*

Đối với các trường hợp gia hạn nộp thuế theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính, cơ quan thuế đã ban hành quyết định gia hạn nộp thuế trước ngày 01/01/2015 thì được tiếp tục thực hiện đến khi hết hiệu lực của quyết định.”

- Tại Khoản 10 Điều 2: *“Điều 34a. Không tính tiền chậm nộp*

1. Người nộp thuế cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước thanh toán (sau đây gọi chung là người nộp thuế) nên không nộp thuế kịp thời dẫn đến nợ thuế thì không phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế.”

b) Thời gian không tính chậm nộp tiền thuế được tính từ ngày người nộp thuế phải nộp thuế đến ngày đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước thanh toán cho người nộp thuế và không vượt quá thời gian ngân sách nhà nước chưa thanh toán cho người nộp thuế.”

Căn cứ quy định trên đây, trường hợp của Công ty TNHH MTV 621 là đối tượng được gia hạn nộp thuế nhưng do khoản nợ thuế TNDN và tiền phạt vi phạm hành chính có hạn nộp là 23/7/2012 đến nay thời gian đã quá 2 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, do đó khoản nợ thuế TNDN, tiền phạt vi phạm hành chính này không được gia hạn nộp thuế.

Từ 01/01/2015, Công ty cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước thanh toán nên không nộp thuế kịp thời dẫn đến nợ thuế thì không tính tiền chậm nộp tiền thuế.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Cần Thơ biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng cục trưởng Phi Văn Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, QL (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đoàn Xuân Toàn